

BÁO CÁO

**Sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư
số 09/2021/TT-BTP về chuẩn tiếp cận pháp luật**

Thực hiện Công văn số 489/UBND-TP ngày 01/4/2024 của UBND thị xã Quảng Trị về việc sơ kết 02 năm thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP. UBND phường báo cáo kết quả sơ kết 02 năm thực hiện, cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 25/2021/QĐ-TTG VÀ THÔNG TƯ SỐ 09/2021/TT-BTP

1. Kết quả thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về công tác đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

a) Ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

Triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTG ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp quy định về hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTG ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thực hiện Kế hoạch của UBND thị xã Quảng Trị và các văn bản hướng dẫn về chuẩn tiếp cận pháp luật của Phòng Tư pháp, UBND phường đã triển khai thực hiện. (số liệu tại biểu mẫu số 01 kèm theo Báo cáo này)

b. Quán triệt, tập huấn, truyền thông, xây dựng và phát hành tài liệu kỹ năng, nghiệp vụ về đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

UBND Phường đã lồng ghép đề tuyên truyền nội dung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTG, Thông tư 09/2021/TT-BTP đến toàn thể cán bộ, công chức phường, ban cán sự các khu phố. Chỉ đạo các khu phố thông qua các hội nghị, họp dân ở các khu phố để triển khai các văn bản trên đến tận người dân trên địa bàn.

c. Nguồn lực thực hiện

- UBND phường giao công chức Tư pháp - Hộ tịch là đầu mối theo dõi, tham mưu, đồng thời phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường theo dõi thường xuyên, tự chấm điểm, đánh giá từng tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn phường theo quy định. Kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND phường kiểm tra, chỉ đạo, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xử lý các kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo về các vấn đề liên quan.

- Kinh phí thực hiện: Hiện tại nhiệm vụ này chưa được bố trí kinh phí riêng mà chỉ bố trí chung trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở. (số liệu tại biểu mẫu số 02 kèm theo Báo cáo này)

- Huy động nguồn lực xã hội hoá cho công tác thực hiện các tiêu chí xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật: Không có

2. Kết quả đánh giá công tác xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật

- Qua 02 năm thực hiện quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP, UBND phường đã chỉ đạo Công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch cụ thể để giao các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị nhiệm vụ cụ thể. Chỉ đạo việc thực hiện các tiêu chí xây dựng xã, phường thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo hướng dẫn, đồng thời chỉ đạo sát sao công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở. Vì vậy trong 2 năm (năm 2022, 2023) UBND phường đã được công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025.

- Các mô hình, giải pháp, sáng kiến đã được áp dụng nhằm nâng cao hiệu quả các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật và các mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở tại địa phương. *(Số liệu tại biểu mẫu số 06 kèm theo Báo cáo này)*

- Đánh giá tác động, hiệu quả của việc đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương: Qua thực tiễn thực hiện các tiêu chí tiếp cận pháp luật đã nêu cao ý thức trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, nhân dân trong thi hành và chấp hành pháp luật, thu hút các tổ chức, đoàn thể ở phường tham gia; tăng cường cơ chế phối hợp phân công trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, thúc đẩy, khuyến khích và thu hút sự quan tâm nhà nước và toàn xã hội đối với công tác này. Tạo điều kiện cho việc công khai, minh bạch các chủ trương, chính sách của nhà nước thông qua hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giải thích pháp luật để mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân được tạo điều kiện thuận lợi để tiếp cận thông tin về chính sách và pháp luật. Tăng cường trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo bảo đảm cơ sở vật chất, các điều kiện khác nhằm nâng cao chất lượng tiếp cận pháp luật của người dân, giúp cán bộ, công chức trong thi hành công vụ nhận thức được những ưu điểm, tồn tại và hạn chế để từ đó rút ra kinh nghiệm và có biện pháp khắc phục, nâng cao ý thức trách nhiệm và thái độ phục vụ đối với nhân dân. Việc đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật còn giúp người dân nắm bắt, thực hiện và được quyền tiếp cận thông tin liên quan đến đời sống của mình; phát huy quyền dân chủ trực tiếp; người dân được tham gia bàn bạc và quyết định những vấn đề có liên quan đến đời sống khu dân cư cũng như được hưởng những chính sách xã hội theo quy định, tháo gỡ kịp thời mâu thuẫn, tranh chấp, vướng mắc, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, thuận lợi

- Sự quan tâm, chỉ đạo của UBND thị xã, Phòng Tư pháp thị xã Quảng Trị trong triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ Tư pháp quy định

về hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTG ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy, HĐND phường cùng sự phối hợp của các ban ngành, đoàn thể trong công tác xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

- Xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đã giúp chính quyền cơ sở và người dân có điều kiện đánh giá một cách có hệ thống, đồng bộ, toàn diện thực trạng tiếp cận pháp luật, bảo đảm cho pháp luật được thực thi nghiêm chỉnh, thống nhất để từ đó có giải pháp thúc đẩy, nâng cao trách nhiệm của cơ quan, tổ chức trong triển khai các thiết chế tiếp cận pháp luật, đáp ứng nhu cầu nâng cao nhận thức pháp luật, khẳng định vị trí, phát huy vai trò của pháp luật trong quản lý nhà nước, quản lý xã hội, bảo vệ các quyền con người, quyền công dân, thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển bền vững.

2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

2.1. Khó khăn, hạn chế

- Xây dựng Phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là một nhiệm vụ phức tạp, các chỉ tiêu, tiêu chí đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với triển khai văn bản pháp luật, chính sách thuộc nhiều lĩnh vực, liên quan đến quyền, lợi ích của người dân. Một số nội dung còn dẫn đến cách hiểu khác nhau, quy trình còn phức tạp. Để có thể đưa pháp luật đi vào cuộc sống một cách toàn diện đòi hỏi phải có thời gian, tính thống nhất trong chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp các ngành cũng như bảo đảm nguồn lực triển khai thực hiện nhiệm vụ trong thực tiễn.

- Công chức cấp xã hiện nay đảm nhiệm khối lượng công việc lớn nên thời gian dành cho việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đáp ứng được yêu cầu. Trong đó công chức Tư pháp - Hộ tịch được phân công phục trách nhiều chỉ tiêu, tiêu chí trong xây dựng Phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Tuy nhiên, hiện nay UBND Phường chỉ có 01 công chức Tư pháp - Hộ tịch song song với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ trong đó trọng tâm là công tác Hộ tịch, Chứng thực, tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả 1 cửa phường... phải thường trực và thực hiện thường xuyên, liên tục nên chưa dành nhiều thời gian để nghiên cứu tài liệu, tham mưu triển khai xây dựng và tự đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Việc chấm điểm, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở mới được thực hiện ở cán bộ, công chức được giao theo dõi từng chỉ tiêu công việc cụ thể. Chưa đánh giá được hết mức độ tiếp cận pháp luật của người dân.

- Kinh phí chi cho công tác xây dựng xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa được bố trí riêng mà chỉ được bố trí chung với công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật và hòa giải cơ sở nên rất khó khăn cho cơ sở trong việc phân bổ ngân sách.

2.2. Nguyên nhân

- Công tác xây dựng Phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tuy là một nhiệm vụ không mới, tuy nhiên việc phân công nhiệm vụ cụ thể đối với cán bộ, công chức thực hiện các tiêu chí còn lúng túng, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện và đánh giá, chấm điểm các tiêu chí tại địa phương.

- Kinh phí phân bổ cho nhiệm vụ chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

- Hệ thống thông tin, các hình thức tuyên truyền chưa truyền tải được hết nội dung cần tuyên truyền đến với người dân.

3. Một số bài học kinh nghiệm

- Sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp ủy, chính quyền, lãnh đạo UBND phường, nhất là người đứng đầu là yếu tố quyết định cho thành công của nhiệm vụ xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nói riêng và thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia nói chung.

- Cần chú trọng công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; sơ kết, tổng kết, khen thưởng, rút kinh nghiệm, kịp thời phát hiện những bất cập từ quy định của các văn bản để đề xuất việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bảo đảm thực hiện có hiệu lực, hiệu quả.

- Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương; nâng cao tính chủ động của công chức Tư pháp; sự phối hợp của các ngành, cơ quan, đơn vị, công chức chuyên môn phường; phát huy vai trò của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật trong tư vấn, tham mưu việc đánh giá, công nhận, xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Chú trọng gắn kết giữa thực hiện nhiệm vụ xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với xây dựng các nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Phương hướng

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BTP hướng dẫn thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg về xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Phát huy nguồn lực, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn phường.

- Giữ vững các kết quả đã đạt được của những năm trước và phấn đấu trong những năm tiếp theo.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

- Nâng cao vai trò chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; xây dựng cơ chế phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, các ngành, đoàn thể và phân công trách nhiệm cụ thể cho các cán bộ, công chức trong việc thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng và cải thiện điều kiện tiếp cận pháp luật của người dân.

- Phân bổ riêng kinh phí cho nhiệm vụ xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Biên soạn, phát hành các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; tài liệu giải đáp, tình huống về nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xây dựng hệ thống phần mềm điện tử về xây dựng, đánh giá, công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, đưa ra nội dung các tiêu chí cần cụ thể, chi tiết, dễ hiểu, bám sát thực tế, việc đánh giá theo hướng dễ làm, dễ thực hiện, giảm bớt gánh nặng về tổng hợp và lưu trữ hồ sơ tài liệu kiểm chứng.

- Đề nghị cơ quan có thẩm quyền quan tâm, bố trí kinh phí đảm bảo cho việc triển khai thực hiện đầy đủ các chỉ tiêu, tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định pháp luật.

Trên đây là báo cáo của UBND phường về Sơ kết thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP về chuẩn tiếp cận pháp luật./.

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp thị xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Thị Huệ

**Biểu mẫu số 01: Các văn bản hướng dẫn triển khai công tác đánh giá,
công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đã ban hành**

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 34/BC-UBND ngày 01/4/2024 của UBND phường)

STT	Văn bản <i>(Ghi rõ số ký hiệu, ngày, tháng, năm ban hành, nội dung trích yếu văn bản)</i>
1	Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 28/01/2022 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải cơ sở; xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.
2	Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/02/2023 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023.

Biểu mẫu số 02. Thống kê kinh phí triển khai nhiệm vụ đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 34/BC-UBND ngày 01/4/2024 của UBND phường)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Năm 2021			Năm 2022			Năm 2023		
	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)	Ngân sách nhà nước thường xuyên	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới	Kinh phí xã hội hóa (nếu có)
Cấp xã	Bố trí chung cho công tác tuyên truyền,PBG DPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật: 10.000.000đ	0	0	Bố trí chung cho công tác tuyên truyền, PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật: 12.000.000đ	0	0	Bố trí chung cho công tác tuyên truyền, PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật: 12.000.000đ	0	0

Biểu mẫu số 06: Các mô hình, giải pháp, sáng kiến trong triển khai các tiêu chí tiếp cận pháp luật
(Ban hành kèm theo Báo cáo số 34/BC-UBND ngày 01/4/2024 của UBND phường)

STT	Tên mô hình, giải pháp, sáng kiến	Nội dung chính của mô hình, giải pháp, sáng kiến	Địa bàn áp dụng	Đã có văn bản hướng dẫn nhân rộng	Đã được khen thưởng
I	Phổ biến, giáo dục pháp luật	0	0	0	0
II	Hòa giải ở cơ sở	0	0	0	0
III	Khác	0	0	0	0

